

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH ĐIỀN

Số: 241/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Điền, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình
Nâng cấp, sửa chữa điện chiếu sáng thôn Phú Lợi

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH ĐIỀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bình Điền về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn xã Bình Điền;

Căn cứ các văn bản liên quan khác;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn xã Bình Điền tại Báo cáo số 177a/BC-HĐTĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, sửa chữa điện chiếu sáng thôn Phú Lợi với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, sửa chữa điện chiếu sáng thôn Phú Lợi.
2. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Bình Điền.
3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đảm bảo tầm nhìn, an toàn cho người dân khi tham gia giao thông vào ban đêm. Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng đời sống, tạo cảnh quan văn minh, sạch đẹp, đáp ứng tiêu chí hạ tầng kỹ thuật trong xây dựng nông thôn mới.
4. Quy mô đầu tư: Nâng cấp, sửa chữa điện chiếu sáng thôn Phú Lợi có điểm đầu sát ngã tư trục đường giao thông (cạnh Trường tiểu học Bình Điền),

điểm cuối kết thúc cách cầu khoảng 54m hướng đi thủy điện, có tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 1.671,1\text{m}$, được phân thành 02 đoạn:

- Đoạn 1 (từ cột 1 đến cột 26): Nâng cấp, sửa chữa với chiều dài $L = 1.232,6\text{m}$ trong đó:

- + Thay mới bóng đèn hư hỏng: 14 bóng loại 100W Rạng Đông
- + Thay mới dây cáp điện LV-ABC 4X25mm² chiều dài $L = 1.232,6\text{m}$
- + Thay mới dây luôn đèn LV-ABC 2X16mm² (26 đèn)
- + Thay mới 01 tủ điện điều khiển chiếu sáng đóng cắt tự động bằng rơ le

- Đoạn 2 (từ cột 27 đến cột 35): kéo rải dây, lắp cần đèn, bóng đèn mới với chiều dài $L = 438,5\text{m}$ trong đó:

- + Lắp mới bóng đèn: 09 bóng loại 100W Rạng Đông
- + Lắp mới dây cáp điện LV-ABC 4X25mm² chiều dài $L = 438,5\text{m}$
- + Lắp mới dây luôn đèn LV-ABC 2X16mm² (09 đèn)
- + Lắp mới 09 cần đèn chữ S, chiều dài 3,5m mạ kẽm + VL phụ khác
- + Cột BTLT có sẵn (tận dụng để lắp đặt dây cáp, cần đèn, bóng đèn)
- + Phát quang cây bụi, cành cây dọc tuyến.

5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư: 300.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước

8. Địa điểm xây dựng: Xã Bình Điện, thành phố Huế.

9. Thời gian thực hiện dự án: 01 năm, kể từ ngày khởi công.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; Hội đồng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn xã Bình Điện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- VP: LĐ, CVKT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Anh



BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ KHAI TOÁN

Công trình: Nâng cấp, sửa chữa điện chiếu sáng thôn Phú Lợi

TT	Hạng mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền sau thuế
1	Chi phí xây dựng:	G1	A1	247.467.000
	*\1- Hệ thống điện chiếu sáng:	A1	A1	247.467.000
2	Chi phí quản lý dự án:	G2	$G1 \times 2,901\%$	7.179.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	G3	$TV1+...+TV6$	31.797.000
	- Khảo sát xây dựng địa hình	TV1	Bảng tính	6.774.000
	- Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	TV2	$G1 \times 5,8\%$	14.353.000
	- Thăm tra thiết kế BVTC	TV3	Tối thiểu	2.160.000
	- Thăm tra dự toán thiết kế	TV4	Tối thiểu	2.160.000
	- Giám sát thi công xây dựng	TV6	$G1 \times 2,566\%$	6.350.000
4	Chi phí khác:	G4	$K1+...+K4$	7.952.000
	- Thăm định BCKT-KT	K1	Tối thiểu	500.000
	- Chi phí thăm định giá	K2	Tạm tính	5.000.000
	- Bảo hiểm công trình	K3	$G1 \times 0,3\%$	742.000
	- Thăm tra, phê duyệt quyết toán	K4	$TMDT \times 0,57\%$	1.710.000
5	Chi phí dự phòng:	G5	DPP	5.605.000
6	Tổng cộng(1+2+3+4+5)	G	$G1+...+G5$	300.000.000

Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng